

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; các Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, cụ thể như sau:

1. Các thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại địa chỉ số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (theo Phụ lục số 01);

2. Các thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam tại địa chỉ số 06 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (theo Phụ lục số 02);

3. Các thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận và trả kết quả của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam tại địa chỉ số 02 Đặng Thùy Trâm, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội (theo Phụ lục số 03).

Điều 2. Các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện tiếp nhận, thẩm định và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; các đơn vị liên quan có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, thông báo rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân hoặc doanh nghiệp, người dân được biết để thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Các Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Công Thông tin điện tử Bộ TN&MT;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC).

*g
A/*



Trần Quý Kiên

Phụ lục số 01

**Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận
và trả kết quả giải quyết TTHC của Bộ Tài nguyên và Môi trường**
(Địa chỉ: số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội)

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
I	Lĩnh vực môi trường (41 TTHC)		
1.	Chấp thuận việc điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến phạm vi, quy mô, công suất, công nghệ sản xuất, các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
2.	Thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
3.	Xin ý kiến việc điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, kế hoạch (đối với trường hợp điều chỉnh chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và điều chỉnh theo hướng không làm gia tăng hoặc gia tăng không đáng kể tác động xấu đến môi trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
4.	Cấp Giấy chứng nhận túi ni lông thân thiện với môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
5.	Gia hạn Giấy chứng nhận túi ni lông thân thiện với môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	
6.	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành chế phẩm sinh học trong xử lý chất thải tại Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
7.	Chấp thuận sử dụng dung dịch khoan nền không nước	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
8.	Xác nhận hoàn thành từng phần Phương án cải tạo, phục hồi môi trường, Phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn
9.	Chứng nhận, chứng nhận lại nhãn sinh thái cho sản phẩm thân thiện với môi trường	<ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích 	dvctt.monre.gov.vn

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
10.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất (trong trường hợp Giấy xác nhận bị mất hoặc hư hỏng) (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
11.	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
12.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân trực tiếp sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn) (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
13.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
14.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phé liệu làm nguyên liệu sản xuất cho tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu cho tổ chức, cá nhân sử dụng phé liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất (trường hợp Giấy xác nhận hết hạn) (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
15.	Chấp thuận nhập khẩu mẫu phé liệu không thuộc Danh mục phé liệu được phép nhập khẩu để phân tích (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
16.	Đăng ký vận chuyển xuyên biên giới chất thải nguy hại (*)	- Trực tuyến (mức độ 4)	https://vnsw.gov.vn
17.	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
18.	Cấp Giấy phép xử lý chất thải nguy hại	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
19.	Điều chỉnh Giấy phép xử lý chất thải nguy hại	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
20.	Cấp lại Giấy phép xử lý chất thải nguy hại	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
		- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
21.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
22.	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
23.	Điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
24.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
25.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
26.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường không cùng cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
27.	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
28.	Cấp Giấy chứng nhận an toàn sinh học đối với cây trồng biến đổi gen	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
29.	Đăng ký tiếp cận nguồn gen	- Trực tiếp	
30.	Cấp Giấy phép tiếp cận nguồn gen (Mục đích thương mại)	- Trực tiếp	
31.	Gia hạn Giấy phép tiếp cận nguồn gen	- Trực tiếp	
32.	Cho phép đưa nguồn gen ra nước ngoài phục vụ học tập, nghiên cứu không vì mục đích thương mại	- Trực tiếp	

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
33.	Cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
34.	Chấp thuận liên kết để chuyển giao chất thải nguy hại không có trong Giấy phép xử lý chất thải nguy hại/Giấy phép quản lý chất thải nguy hại	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
35.	Chấp thuận tách đấu nối khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
36.	Chấp thuận việc sử dụng các phương tiện vận chuyển không ghi trong Giấy phép xử lý chất thải nguy hại chất thải nguy hại/Giấy phép quản lý chất thải nguy hại	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
37.	Chỉ định tổ chức tham gia chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật môi trường đối với phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
38.	Thông báo về việc thay đổi điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
39.	Chấp thuận điều chỉnh về quy mô, quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, danh mục ngành nghề trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
40.	Cho phép nhập khẩu phế liệu không thuộc Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu để thử nghiệm làm nguyên liệu sản xuất.	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
41.	Thẩm định, phê duyệt phương án cài tạo, phục hồi môi trường bổ sung đối với hoạt động khai thác khoáng sản (trường hợp có phương án cài tạo, phục hồi môi trường bổ sung và báo cáo đánh giá tác động môi trường cùng một cơ quan thẩm quyền phê duyệt)	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
II Lĩnh vực tài nguyên nước (21 TTHC)			
42.	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
43.	Gia hạn Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
44.	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn, đối với các trường hợp	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
	sau: - Bị mất; - Bị rách nát, hư hỏng không thể sử dụng được	- Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
45.	Điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô lớn	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
46.	Cấp lại Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
47.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3000m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
48.	Cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3000m ³ /ngày đêm trở lên.	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
49.	Cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác.	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
50.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
51.	Cấp lại Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng từ 30.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên đối với các hoạt động khác	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
52.	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
53.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
54.	Cấp lại Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
55.	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4)	dvctt.monre.gov.vn

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
56.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
57.	Cấp lại Giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng từ 100.000 m ³ /ngày đêm trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
58.	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m ³ /giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw trở lên; mục đích khác với lưu lượng từ 50.000 m ³ /ngày trở lên	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
59.	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m ³ /giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000 m ³ /ngày đêm trở lên.	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
60.	Cấp lại Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 2m ³ /giây trở lên; phát điện với công suất lắp máy từ 2.000 kw trở lên; cho các mục đích khác với lưu lượng từ 50.000 m ³ /ngày đêm trở lên.	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
61.	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành	- Trực tiếp	
62.	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	- Trực tiếp	
III Lĩnh vực đất đai (02 TTHC)			
63.	Cấp chứng chỉ định giá đất	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
64.	Cấp đổi, cấp lại chứng chỉ định giá đất	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
IV Lĩnh vực khí tượng, thủy văn (07 TTHC)			
65.	Cấp Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	

TT	Nhóm/Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
66.	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
67.	Cấp lại Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
68.	Khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
69.	Xin phép trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
70.	Thẩm định kế hoạch tác động vào thời tiết	- Trực tiếp	
71.	Thẩm định, điều chỉnh một phần kế hoạch tác động vào thời tiết	- Trực tiếp	
V	Lĩnh vực biến đổi khí hậu (05 TTHC)		
72.	Cấp Thư xác nhận Tài liệu ý tưởng dự án (PIN) theo Cơ chế phát triển sạch (CDM)	- Trực tiếp	
73.	Cấp Thư phê duyệt Văn kiện thiết kế dự án theo CDM (PDD) hoặc Văn kiện thiết kế Chương trình các hoạt động theo CDM (PoA-DD)	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
74.	Gia hạn Thư phê duyệt	- Trực tiếp	
75.	Điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt	- Trực tiếp	
76.	Thu hồi Thư phê duyệt	- Trực tiếp	
VI	Lĩnh vực địa chất khoáng sản (01 TTHC)		
77.	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn

Ghi chú:

(*) Thủ tục hành chính thực hiện theo Cơ chế một cửa Quốc gia.

Phụ lục số 02

**Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận
và trả kết quả của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
(Địa chỉ: Số 06, Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)**

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
1.	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
2.	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
3.	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
4.	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
5.	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
6.	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
7.	Cung cấp, khai thác, sử dụng dữ liệu về địa chất, khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
8.	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích thăm dò khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
9.	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
10.	Giao nộp, thu nhận dữ liệu về địa chất, khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3)	dvctt.monre.gov.vn
11.	Đóng cửa mỏ khoáng sản	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 4) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
12.	Tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đối với trường hợp Giấy phép khai thác khoáng sản đã được cấp trước ngày Nghị định 203/2013/NĐ-CP có hiệu lực)	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	dvctt.monre.gov.vn
13.	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	- Trực tiếp	
14.	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	- Trực tiếp	
15.	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính công ích	
16.	Nộp mẫu vật địa chất, khoáng sản vào Bảo tàng Địa chất	- Trực tiếp	

Phụ lục số 03

**Danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Văn phòng tiếp nhận
và trả kết quả của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam**
(Địa chỉ: Số 02, Đặng Thuỳ Trâm, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội)

TT	Tên thủ tục hành chính	Cách thức thực hiện	Địa chỉ truy cập trực tuyến
1.	Cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	- Trực tiếp - Trực tuyến (mức độ 3) - Thông qua dịch vụ bưu chính	dvctt.monre.gov.vn
2.	Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ	- Trực tiếp - Thông qua dịch vụ bưu chính	